

ĐỀ NGOẠI CUỐI KỲ ĐỢT 3 – TỔ 39+48

(1) VIÊM RUỘT THỪA

Câu 1. Nữ, lớn tuổi, bệnh 2 ngày, chướng bụng, bệnh cảnh lâm sàng vmp, liệt ruột, ấn đau đề kháng 1/4 dưới P, Chẩn đoán phù hợp:

A. Viêm phúc mạc do thủng ruột thừa

Câu 2.

Nữ, bệnh 5 ngày, 3 ngày đầu sốt cao, đau HCP, buồn nôn, 2 ngày sau giảm đau, còn sốt nhẹ. Khám khối 15x10cm HCP, gh rõ, đau. Bạch cầu 18k. Hình ảnh: cũng cái khối đó, dịch quanh mang tràng, ko dịch ổ bụng, ko thấy ruột thừa. Xử trí:

A. Chọc dưới hd siêu âm

B. Mở dẫn lưu áp xe, tìm ruột thừa r cắt RT

C. Nội khoa

D. Mở đi đường rạch hông phải

Câu 3. Nữ, lớn tuổi, bệnh 7 ngày, khúc đầu hoa lá, khúc sau khám thấy khối 1/4 dưới P, giới hạn rõ, ấn đau chói. Chẩn đoán phù hợp

A. Áp xe ruột thừa.

Câu 4. Nam, trẻ, bệnh cảnh điển hình.

A. VRT cấp

(2) THÙNG TẠNG RỘNG

Câu 5. BN nam 35 tuổi, bệnh 1 ngày. Đau bụng thượng vị sau ăn tối lan khắp bụng, ói 1 lần thức ăn mới ăn, trung tiện được. Khám bệnh tình, sinh hiệu ổn, bụng ấn đau và đề kháng 1/2 trên bụng, không u. CLS nào không cần thiết thực hiện

A. X quang dạ dày

B. CT bụng cản quang

C. Amylase máu

D. MRI bụng

Câu 6. BN nam 60 tuổi, bệnh 4 giờ. Đau bụng thượng vị sau bữa nhậu lan khắp bụng, bí trung đại tiện. Tiền căn mổ VRT 5 năm, THA. Khám bệnh đừ, sinh hiệu ổn, bụng ấn đau và đề kháng khắp bụng, gõ vang vùng dưới gan. CHẨN ĐOÁN phù hợp:

A. Thủng ổ loét

B. NMCT dưới hoành

C. Tắc mạch mạc treo

D. Vỡ phình ĐMC

Câu 7. BN nữ 26 tuổi, đau bụng với bệnh sử + CLS X quang bụng thủng ổ loét. Nội soi có lỗ thủng hành tá tràng kích thước 5x5 mm, bờ hơi viêm sưng, dạ dày không dẫn, dịch ổ bụng lượng ít. Điều trị thích hợp:

A. Đưa lỗ thủng ra da

B. Cắt bán phần dưới dạ dày

- C. Khâu lỗ thủng và nổi vị tràng
- D. Khâu lỗ thủng

Câu 8. BN nữ 60 tuổi, bệnh 1 ngày, buồn nôn và đi cầu phân đen 2 lần, đau bụng quặn cơn nhẹ, mệt nhiều. Tiền căn thường sử dụng thuốc giảm đau không rõ loại, viêm gan C mạn, không rượu, không mổ trước đây. Khám bệnh tỉnh, sinh hiệu mạch 110, HA 110/60, NT 18. Chẩn đoán phù hợp:

- A. Vỡ dẫn TMTQ
- B. Mallory Weiss
- C. Loét dạ dày tá tràng
- D. K dạ dày

Câu 9. BN nam, 46 tuổi, bệnh 1 tháng. Đau bụng + đi cầu phân đen, không ói sau ăn, ăn uống bình thường nhưng thấy không ngon miệng, không rõ sụt cân. Khám sinh hiệu ổn, niêm mạc, bụng bình thường. Chẩn đoán không phù hợp:

- A. Loét dạ dày tá tràng
- B. Mallory Weiss
- C. K đại tràng
- D. K dạ dày

Câu 10. BN nam, 46 tuổi, chán ăn và sụt 7 kg trong 3 tháng. Nội soi cách đây 2 ngày ở cơ sở y tế khác có ổ loét hang vị kích thước 2 cm, HP (+). Thái độ xử trí phù hợp:

- A. X quang bụng
- B. CT bụng
- C. Nội soi sinh thiết lại
- D. EUS

(3) TẮC RUỘT

Câu 11. BN nhập viện với bệnh cảnh đau bụng, nôn ói nhiều. Ưu tiên đánh giá hiệu quả bù dịch và điện giải bằng đánh giá nào?

- A. Giảm khát nước
- B. Môi lưỡi hết khô
- C. Mạch chậm dần
- D. Nước tiểu giờ

Câu 12. BN nam, 30 tuổi, nhập viện vì chướng bụng, nôn ói, không đi tiêu được. Tiền căn: mổ viêm phúc mạc ruột thừa nội soi cách 2 năm. Ba bị polyp ruột non 55 tuổi. Khám bình thường, 3 vết mổ cũ dài 5-10cm, sẹo mổ cũ hông phải hơi lồi. Nguyên nhân tắc ruột nghĩ nhiều nhất?

- A. Lòng ruột do polyp
- B. . Tắc ruột do dính
- C. Tắc ruột do u
- D. Lòng ruột

Câu 13. BN nam, nhập viện vì chướng bụng, nôn ói, không đi tiêu được, trung tiện được. BN được chụp Xquang bụng không sửa soạn ghi nhận mức nước hơi giữa các quai ruột

dẫn. BN được chỉ định thêm CT scan bụng. Ngoài tìm nguyên nhân tắc ruột, CT còn hữu ích gì trong trường hợp này?

- A. Chẩn đoán vị trí tắc
- B. Quai ruột dẫn nhiều hay ít
- C. Máu nuôi cho ruột

Câu 14. Bn nam, lớn tuổi, nhập viện vì chướng bụng, tiền căn không có gì bất thường, khám bình thường, niêm hồng nhạt. Nguyên nhân tắc ruột nghĩ nhiều là gì?

- A. Dính
- B. U
- C. Bã thức ăn
- D. Xoắn đại tràng sigma

Câu 15. BN nhập viện vì đau bụng 2 ngày trên rốn sau đau khắp bụng, bụng chướng hơi, đề kháng (+), cần khám thêm dấu hiệu nào để chẩn đoán nguyên nhân?

- A. Dấu óc ách
- B. Thăm hậu môn trực tràng
- C. Phản ứng dội
- D. Dấu Rovsing

Câu 16. Bệnh nhân nam, 36 tuổi, đau hậu môn khi đi cầu, không có khối sa, đau kéo dài 10p sau đi cầu.

Khám: tổn thương vị trí 6h, không có khối. Chẩn đoán

- A. Nứt hậu môn
- B. Áp xe hậu môn
- C. Trĩ
- D. Ung thư

(4) CHẨN THƯƠNG BỤNG

Câu 17. BN nam 30 tuổi, NV vì TNGT. Cách NV 5h Bn đi bộ thì bị xe tông, đập vùng bụng P xuống đất, thấy đau nhiều vùng bụng P.

Tình trạng lúc NV: BN tỉnh, tiếp xúc tốt, than đau vùng bụng P, sinh hiệu M 90lp HA 110/80mmHg, SpO2 98%

Khám: (đọc nhớ bổ sung giùm t đoạn này, nhớ ko rõ lắm ko dám ghi sợ sai)

Xử trí cần làm đầu tiên khi ở cấp cứu là gì:

- A. Truyền HCL
- B. Mở cấp cứu
- C. Ctscan
- D. Truyền dung dịch đẳng trương

Câu 18. Bn nam 35 tuổi, NV vì đau bụng cách NV 12h BN đi xe thồ qua cầu thì đập vùng bụng P vào cây, BN không té xuống đường, sau va chạm, BN không nôn, không sốt, tiêu tiểu bình thường

Khám: Bệnh tĩnh, tiếp xúc tốt, sinh hiệu ổn, khám thấy xây xát vùng ¼ dưới P, ấn đau nhiều ¼ dưới P.

Tạng nào có nguy cơ vỡ nhiều nhất:

- A. Ruột non
- B. Gan
- C. Lách
- D. Bàng quang

Câu 19. BN nam, 3 tuổi, NV đau bụng do TNGT

Khám: BN tĩnh, tiếp xúc tốt, sinh hiệu ổn

SA: Vỡ gan phân thùy III,IV

Điểm nào cần lưu ý trên CTScan?

- A. Dấu thoát mạch
- B. Thùy nào vỡ
- C. Độ sâu của đường vỡ trong nhu mô

Câu 20. BN nam, 3 tuổi, NV vì đau bụng do 2 xe máy tông vào nhau, không rõ cơ chế ngã

Sinh hiệu: Mạch nhanh, HA 60/80, được truyền dịch rồi sao 30p kiểm tra HA vẫn kẹp 85/8

Hỏi xử trí gì tiếp theo?

- A. Truyền dịch thêm 30p rồi theo dõi tiếp
- B. Phẫu thuật cầm máu
- C. CTscan
- D. Mở cấp cứu

(5) UNG THƯ THỰC QUẢN: Không ra

(6) UNG THƯ DẠ DÀY

Câu 21. BN nữ 58 tuổi, 2 tháng nay diễn tiến nôn ói tăng dần, tiwf nôn sớm đến nôn muộn sau ăn. Đau bụng quanh rốn. BN gầy sút, dấu vẹo da (+). Sờ thấy khối u bụng 3x4cm.

CT: khối u dạ dày 3x4cm, xâm lấn tụy, hẹp môn vị. Chẩn đoán là gì?

- A. K dạ dày T4b

Câu 22. Bn nữ 79 tuổi, nhiều hạch thượng đòn T. Chẩn đoán:

- A. K dạ dày giai đoạn IV

Câu 23. Yếu tố nào không phải là YTNC UT dạ dày?

- A. Hp
- B. Hút thuốc lá
- C. Thức ăn đóng hộp, ướp muối
- D. Aspirin

(7) UNG THƯ ĐẠI TRÀNG

Câu 24. Bệnh nhân nữ được chẩn đoán ung thư đại tràng năm 40 tuổi. Em và con của bệnh nhân bắt đầu tầm soát năm bao nhiêu tuổi?

- A. 40 tuổi nội soi đại tràng
- B. 35 tuổi nội soi đại tràng

- C. 30 tuổi nội soi đại tràng
- D. 35 tuổi tìm máu ẩn trong phân.

Câu 25. Bệnh nhân nhập viện vì sụt cân, không bí trung đại tiện. CT: U manh tràng 4cm.

Phẫu thuật trên bệnh nhân.

- A. PTNS cắt đại tràng phải
- B. PTNS cắt manh tràng
- C. Mô cắt đại tràng phải mở rộng
- D. Nối đại tràng ngang-sigma

Câu 26. Bệnh nhân nhập viện sụt cân, không bí trung đại tiện. CT: u đại tràng góc gan, 4 hạch động mạch đại tràng phải. Phương pháp phẫu thuật trên bệnh nhân.

- A. PTNS cắt đại tràng phải
- B. Mô cắt đại tràng phải
- C. PTNS cắt đại tràng phải mở rộng
- D. Mô cắt đại tràng phải mở rộng

Câu 27. Bệnh nhân nhập viện vì tiêu máu, không bí trung đại tiện. CT: u đại tràng góc lách. Phương pháp phẫu thuật trên bệnh nhân này là.

- A. PTNS cắt đại tràng góc lách.
- B. PTNS cắt đại tràng trái.
- C. Mô cắt đại tràng trái
- A. D.

Câu 28. Bệnh nhân nam, 7x tuổi nhập viện vì đau bụng. 1 tháng nay bệnh nhân đau âm ỉ quanh rốn, táo bón + tiêu chảy xen kẽ. Cận lâm sàng phù hợp trên bệnh nhân này là gì.

- A. MRI
- B. CT scan
- C. X quang đại tràng cản quang
- D. Nội soi đại tràng

Câu 29. Đa polyp đại tràng, đốm sắc tố ở môi. Hội chứng gì nhất nhĩ?

- A. Peutz Jeghers
- B. FAP
- C. HNPCC
- D. Đa polyp tăng sản

(7) UNG THU' TRỰC TRÀNG

Câu 30. Bệnh cảnh bệnh nhân nhập viện vì thay đổi thói quen đi tiêu, khám lâm sàng chưa ghi nhận bất thường, nội soi có khối chiếm gần trọn lòng đoạn trực tràng giữa, CLS nào tiếp theo đánh giá tốt nhất xâm lấn các cấu trúc xung quanh:

- A. CT scan
- B. MRI chậu
- C. Siêu âm qua trực tràng.
- D. Siêu âm bụng

Câu 31. Bệnh nhân nam, tiêu ra máu thành tia, khám có trĩ, tiêu phân nhỏ dẹt, chảy dịch hậu môn. Triệu chứng nào nghĩ ung thư trực tràng

- A. Tiêu máu đỏ tươi
- B. Phân nhỏ dẹt
- C. Dầy dịch
- D. Khô sa

(9) TRÍ: Không ra

(10) ÁP XE HẬU MÔN: Không ra

(11) RÒ HẬU MÔN

Câu 32. Rò HM, lỗ rò ngoài 11 giờ cách hậu môn 2 cm hỏi lỗ rò trong?

- A. 11h
- B. 12h
- C. 3h
- D. 6h

(12) SỎI ĐƯỜNG MẬT

Câu 33. Viêm đường mật cấp grade 3 do sỏi OMC, sốc HA 70/50 mmHg, siêu âm dẫn OMC 18mm, dẫn nhẹ đường mật trong gan. Nằm ở HSCC. Hỏi xử trí?

- A. PTBD
- B. ERCP
- C. Mở mở OMC dẫn lưu
- D. Mở NS OMC dẫn lưu

Câu 34. Bệnh cảnh nhiễm trùng, đau bụng HSP, có vàng da nhẹ, gia đình ung thư ống mật. Chẩn đoán?

- A. Ung thư ống mật
- B. HCC
- C. Viêm đường mật cấp do sỏi
- D. Viêm túi mật cấp

(13) SỎI TÚI MẬT

Câu 35. BN Đau HSP 2 ngày, siêu âm thấy túi mật k to, đường mật 12mm, CLS tiếp theo?

- A. A.CT
- B. MRCP
- C. ERCP
- D. EUS

Câu 36. Đau hsp 4n + sốt + khối --> chẩn đoán không phù hợp:

- A. U đầu tụy
- B. U đại tràng góc gan viêm quanh u,
- C. Viêm túi mật do sỏi
- D. Áp xe túi thừa đại tràng

Câu 37. túi mật có sỏi viêm tái đo tái lại, yếu tố nào dễ gây viêm tụy do sỏi?

- A. Sỏi bùn
- B. Sỏi 2cm
- C. Hẹp đoạn cuối omc,...
- D. Nhỏ li ti

Câu 38. Chỉ định điều trị sỏi túi mật bc 19k, siêu âm thấy thành dày, căng to, mất liên tục, sinh hiệu ỏn, sốt 38...

- A. PTGBD
- B. PTNS Cắt túi mật
- C. Kháng sinh theo dõi k mổ
- D. Mổ chương trình

(14) UNG THƯ' QUANH VATER

Câu 39. Nam 60 tuổi, vàng da tắc mật tăng dần 3 tháng, tiểu phân bạc màu, tự sờ thấy 1 khối u. Khám thấy túi mật căng to, ấn k đau

- A. U quanh bóng Vater
- B. U tế bào gan
- C. U dạ dày
- D. U đại tràng

Câu 40. Nam 58 tuổi, vàng da tăng dần 2 tuần, tiểu sậm, sụt 6kg, túi mật căng to. CLS nào KHÔNG PHÙ HỢP?

- A. PTC
- B. ERCP
- C. MRI
- D. CT

Câu 41. Nam 65 tuổi, đau thượng vị 1 tháng, 2 tuần nay đau tương tự, tiểu vàng sậm, ngứa, vàng da, tiền căn sỏi. Chẩn đoán?

- A. Tắc mật do sỏi
- B. Viêm gan siêu vi B
- C. HC Mirizzi
- D. Tắc mật do ác tính

Câu 42. Nam, 68 tuổi, vàng da 1 tháng, tiểu phân bạc màu, ĐTĐ. Túi mật căng to, không đau. Chẩn đoán là?

- A. U đầu tụy

Câu 43. Nam, 72 tuổi, vàng da 2 tháng, tiểu phân đen, túi mật to, tiền căn THA, ĐTĐ. CLS có giá trị nhất?

- B. PTC
- C. ERCP
- D. MSCT

E. MCRP

(15) UNG THU' GAN

Câu 44. BN nam, chán ăn, khám và SÂ thấy 1 u gan VII, cần làm thêm CLS nào sau đây để chẩn đoán khối u gan?

- A. AFP
- B. CT bụng
- C. MRI
- D. Siêu âm Doppler

Câu 45. Bn nam, chán ăn, ngứa, vàng da 2 tháng nay, khám không sờ được u, siêu âm khối u phân thủy VII, AFP 400, bili toàn phần 4.1mg/dl. CT scan tăng bắt thuốc động mạch, tăng thải thuốc thì tĩnh mạch. Hỏi yếu tố nào có giá trị nhất trong chẩn đoán khối u?

- A. Siêu âm
- B. AFP
- C. CT scan
- D. Bilirubin

Câu 46. Bn nữ, 52 tuour, khám vì chán ăn. SÂ thấy khối u gan, CT scan thấy tăng quang động mạch, giảm đậm độ trung tâm hình tam giác, thì tĩnh mạch đồng đậm độ nhu mô gan xung quanh. Hỏi chẩn đoán phù hợp?

- A. HCC
- B. Di căn gan
- C. FNH
- D. U máu gan

Câu 47. Bn nam 43 tuổi, khám vì chán ăn, vàng da sệt cân. SÂ thấy u gan, CT đánh giá thì động mạch thấy tăng quang viền tổn thương. Hỏi chẩn đoán phù hợp?

- A. U di căn gan

Câu 48. Bn nam, 70 tuổi nhập viện vì vàng da, chán ăn, sụt cân 2 tháng nay. Khám được làm AST/ ALT 400/200U/l, Bili 5.1mg/dl, INR 1.8, Creatinine 0.8. CTM: BC 12k, TC 70k/ul, AFP 22. SÂ thấy khối u hạ phân thủy VII. Hỏi KHÔNG NÊN làm gì để chẩn đoán?

- A. AFP-L3, PIVKA II
- B. Sinh thiết gan
- C. CT Scan cản quang
- D. MRI bụng cản từ

(16) THOÁT VỊ THÀNH BỤNG

Câu 49. BN nam 26 tuổi, 2 tháng nay có khối phòng vùng bẹn xuất hiện khi đi lại, mất khi nằm, dùng tay đẩy lên. Cách nhập viên 2h, khối phòng ấn không xẹp, đau tức -> nhập viện Tiền căn: bình thường Khám: khối phòng xuống bìu, không đẩy lên được, ấn đau chói. Xử trí nào phù hợp?

- A. Dùng tay đẩy mạnh khối thoát vị

- B. Mô cấp cứu khẩn
C. Giảm đau, kháng sinh, giảm co thắt
- Câu 50.** BN nam, có khối phòng vùng bẹn đùi, xuất hiện khi đi lại nhiều, mất khi nằm. Chi tiết nào gợi ý thoát vị đùi?
A. Khối phòng nằm dưới nếp bẹn
B. Nam giới
C. Khối phòng ấn xẹp, không đau
- Câu 51.** Siêu âm khối thoát vị cần lưu ý gì?
A. Máu nuôi tạng thoát vị
B. Tạng thoát vị
C. Kích thước khối thoát vị
D. Tinh hoàn....
- Câu 52.** Hậu phẫu ngày 1 phục hồi thành bẹn bằng mảnh ghép, BN tỉnh sinh hiệu ổn, bụng mềm, băng vết mổ thấm ít dịch. Chăm sóc nào là đúng?
A. Mở ra và đậy lại
B. Mở ra và thay băng
C. Mở ra, sát khuẩn, thay băng, đậy lại
D. Thay băng sát khuẩn, để mở.

(17) HẸP MÔN VỊ

- Câu 53.** LS hẹp môn vị giai tăng nhu động, hỏi triệu chứng gợi ý quan trọng phù hợp nhất giai đoạn này?
A. Đau quặn bụng
B. Dạ dày dẫn to
C. Nôn ói thức ăn cũ
D. Gầy sút
- Câu 54.** LS hẹp môn vị, suy dinh dưỡng, thiếu máu, mắt trũng, véo da mất chậm, mạch 100, HA 100/70, tiểu ít ko rõ lượng, XN rối loạn. Hỏi theo dõi đáp ứng của bù nước điện giải bằng gì.
A. Mạch
B. Lượng Nước tiểu giờ
C. Môi khô
D. Khát nước
- Câu 55.** Triệu chứng đặc hiệu cho hẹp môn vị.
A. Nôn ói thức ăn cũ
B. Chán ăn
C. Đầy bụng
D. Tiêu phân đen
- Câu 56.** Bệnh nhân nữ lớn tuổi lâm sàng HMT, khám u thượng vị di động kém, 5cm, vài hạch thượng đòn trái 2cm, hỏi chẩn đoán.
A. HMT do ung thư dạ dày giai đoạn IV
B. Ung thư gan di căn giai đoạn IV

- C. Ung thư tụy
- D. Ung thư đại tràng tiến triển

Câu 57. Hẹp môn vị đang thiếu nước nặng, xử trí KHÔNG làm ngay?

- A. Mô cấp cứu
- B. Truyền dịch điện giải
- C. Nuôi ăn tĩnh mạch
- D. Rửa dạ dày